

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TUYÊN QUANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

**Tháng cao điểm triển khai hoàn thành xóa nhà tạm, nhà dột nát
trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang từ ngày 01/8/2025 đến ngày 31/8/2025**

Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QĐ/BCĐ ngày 31/7/2025 của Tỉnh ủy Tuyên Quang về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Thông báo số 01-TB/TU ngày 22/7/2025 của Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát tỉnh Tuyên Quang về Thông báo kết luận của đồng chí Bí thư tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát tỉnh tại Hội nghị ngày 22/7/2025;

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang (*cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát tỉnh*) ban hành kế hoạch tháng cao điểm triển khai hoàn thành xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của cấp trên, đặc biệt là Công điện số 84/CĐ-TTg ngày 08/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 367/TB-VPCP ngày 16/7/2025 của Văn phòng Chính phủ về Thông báo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại Phiên họp thứ sáu của Ban Chỉ đạo Trung ương triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước.

- Đảm bảo cho đối tượng được hỗ trợ có nhà ở an toàn, ổn định, phù hợp với phong tục, tập quán của địa phương; góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống và giảm nghèo bền vững.

2. Yêu cầu

- Quán triệt phương châm “Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể hỗ trợ, Nhân dân làm chủ”; quyết tâm cao, nỗ lực lớn, hành động quyết liệt, có trọng tâm trọng điểm, làm việc nào dứt việc đó, phân công rõ người, rõ việc, rõ thời gian, rõ trách nhiệm, rõ kết quả, rõ sản phẩm.

- Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, phát huy vai trò và gắn trách nhiệm của người đứng đầu trong việc nâng cao chất lượng, hiệu quả các nguồn lực để thực hiện công

tác hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng, hộ nghèo, hộ cận nghèo.

- Xây dựng kế hoạch cụ thể để tổ chức, triển khai hiệu quả, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh đảm bảo công khai, dân chủ, minh bạch, phát huy quyền làm chủ và sự tham gia tích cực, chủ động của cộng đồng và người dân trong thực hiện chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát.

II. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM, HÌNH THỨC THỰC HIỆN

1. Thời gian: Tổ chức tháng cao điểm triển khai Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên tỉnh từ ngày 01/8/2025 đến hết ngày 31/8/2025.

2. Địa điểm: Trên địa bàn 60 xã chưa hoàn thành nhà tạm, nhà dột nát (tính đến ngày 04/8/2025) trong đó:

- Nhà thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Trên địa bàn 34 xã = 1.477 nhà (1.277 nhà xây mới; 200 nhà sửa chữa).

- Nhà thuộc chương trình do Thủ tướng Chính phủ phát động (*ngoài chương trình nhà ở NCC và chương trình MTQG*): trên địa bàn 26 xã = 384 nhà (348 nhà xây mới; 36 nhà sửa chữa)

3. Hình thức triển khai thực hiện

3.1. Đối với những xã còn dưới 50 nhà đang triển khai xây dựng

- Giao Ban Chỉ đạo xã, phường phân công thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã giám sát, đôn đốc, đẩy nhanh tiến độ hoàn thành. Tính đến ngày 04/8/2025 số nhà đã khởi công và phải hoàn thành là 602 nhà, để đạt 100% kế hoạch, Ban Chỉ đạo các xã, phường phấn đấu hoàn thành trong một ngày bình quân là 25 nhà, việc cập nhật báo cáo tiến độ trong ngày, đồng thời thực hiện báo cáo theo biểu mẫu số 01 của Ban Chỉ đạo tỉnh về Sở Dân tộc và Tôn giáo trước 16h00 hàng ngày (*có biểu tiến ngày, tuần độ kèm theo*).

- Thực hiện ký cam kết hoàn thành việc triển khai Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn xã, phường xong trước ngày 31/8/2025 (*theo mẫu đính kèm*) gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo trong ngày 10/8/2025 để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo xóa nhà tạm, nhà dột nát tỉnh.

- Rà soát, xác định số kinh phí hỗ trợ cho các hộ làm mới, sửa chữa nhà ở còn thiếu tổng hợp, gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp, báo cáo Ban Chỉ đạo cấp tỉnh.

3.2. Đối với những xã còn từ 50 nhà trở lên đang triển khai xây dựng

- Đề nghị các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo phụ trách các xã tiếp tục theo dõi, đôn đốc các xã, hàng ngày nắm bắt tiến độ thực hiện của từng xã, những khó khăn vướng mắc phát sinh kịp thời báo cáo, phản ánh với Ban Chỉ đạo cấp tỉnh (*qua Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp*).

- Ban Chỉ đạo xã, phường:

+ Thực hiện ký cam kết hoàn thành việc triển khai Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn xã, phường xong trước ngày 31/8/2025 *(theo mẫu đính kèm)* gửi Sở Dân tộc và Tôn giáo trong ngày 10/8/2025 để theo dõi, tổng hợp báo cáo Ban Chỉ đạo xóa nhà tạm, nhà dột nát tỉnh.

+ Phân công thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã trực tiếp phụ trách, theo dõi việc triển khai làm mới, sửa chữa nhà ở của từng hộ gia đình. Tổng hợp danh sách, tiến độ làm nhà của từng hộ gửi Trưởng Ban Chỉ đạo xã, phường để báo cáo Ban Chỉ đạo cấp tỉnh *(qua Sở Dân tộc và Tôn giáo để tổng hợp)* trước 16h00 hàng ngày *(có biểu tiến ngày, tuần độ kèm theo)*.

+ Khẩn trương chỉ đạo triển khai rà soát đến từng hộ về nhu cầu cần hỗ trợ về nhân lực; tổng hợp nhu cầu hỗ trợ về ngày công lao động gửi Công An tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trước ngày 08 tháng 8 năm 2025.

+ Vận động nhân dân, các tổ chức chính trị xã hội, các cơ quan đơn vị đóng trên địa bàn tiếp tục ủng hộ, giúp đỡ các hộ gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn về kinh phí, nhân công, máy móc, vật liệu xây dựng để các hộ sớm hoàn thành việc xây dựng, sửa chữa nhà ở trước ngày 31/8/2025.

+ Đối với các hộ có khó khăn về tài chính trong mua sắm vật liệu xây dựng, các thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã theo phân công chủ động nắm bắt tình hình, liên hệ với các đơn vị cung ứng vật liệu xây dựng trên địa bàn xã tạo điều kiện thuận lợi cho các hộ do mình phân công được mua vật liệu xây dựng với giá hợp lý, khuyến khích vận động các nhà hảo tâm tài trợ/ hỗ trợ một phần kinh phí (nếu có).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh: Chỉ đạo và thực hiện nhiệm vụ phân công tại Quyết định số 02-QĐ/BCĐ ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Ban Chỉ đạo về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; thường xuyên kiểm tra đôn đốc, hỗ trợ các xã được phân công phụ trách. Định kỳ hàng tuần báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện với Ban Chỉ đạo tỉnh *(qua Sở Dân tộc và Tôn giáo tổng hợp)*.

2. Sở Dân tộc và Tôn giáo

- Thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo; phối hợp với các sở, ngành có liên quan và UBND các xã, phường triển khai thực hiện Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát do Thủ tướng Chính phủ phát động.

- Đôn đốc các Sở, ngành, địa phương, theo dõi tiến độ, báo cáo, thống kê tổng hợp báo cáo kết quả, tiến độ thực hiện hàng ngày với Ban Chỉ đạo, đồng chí Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh *(có biểu kèm theo)*.

Lưu ý: Báo cáo tổng số nhà đã hoàn thành trong ngày; lũy kế số nhà đạt được; số nhà chưa hoàn thành cần phải triển khai (*nhà thuộc các CTMTQG và nhà do Thủ tướng Chính phủ phát động*), trong đó: (1) Đã hoàn thành trong ngày (*nêu các xã đã hoàn thành; điển hình biểu dương xã có nhiều nhà hoàn thành trong ngày*); (2) lũy kế đạt được đến ngày báo cáo; (3) số nhà chưa hoàn thành cần triển khai.

3. Sở Tài chính:

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị, báo cáo số kinh phí đã cấp cho các xã, phường thực hiện Chương trình đến ngày 8/8/2025. Báo cáo UBND tỉnh trước ngày 12/8/2025.

- Tham mưu, cân đối nguồn lực từ các nguồn hợp pháp đề xuất, phân bổ cho các địa phương hỗ trợ cho các hộ đã làm nhà nhưng chưa nhận được kinh phí hỗ trợ.

4. Các xã, phường

- Ban Chỉ đạo các xã, phường quyết liệt chỉ đạo triển khai thực hiện để hoàn thành mục tiêu xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn tỉnh trước ngày 31 tháng 8 năm 2025 theo kế hoạch này. Báo cáo tổng kết Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại văn bản số 601/UBND-VHXXH ngày 29/7/2025.

- Thực hiện nhiệm vụ theo phân công, thực hiện chế độ báo cáo theo quy định.

- Chịu trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo toàn diện triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát trên địa bàn. Kịp thời báo cáo về cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo tỉnh những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị đề xuất để hoàn thành mục tiêu đề ra theo Quy chế hoạt động, Kế hoạch của Ban Chỉ đạo tỉnh và sự chỉ đạo của Trưởng ban, Phó ban Chỉ đạo tỉnh.

Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang (*cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà dột nát tỉnh*) đề nghị các Thành viên Ban Chỉ đạo tỉnh và các sở, ban, ngành, địa phương triển khai thực hiện đảm bảo tiến độ đề ra./.

Nơi nhận:

- Đ/c Bí thư Tỉnh ủy - Trưởng BCĐ tỉnh (b/c);
- Thành viên BCĐ 127-QĐ/TU;
- Chủ tịch UBND tỉnh (báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Đảng ủy, UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VHXXH (P).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Vương Ngọc Hà

Mẫu số 01

ĐẢNG ỦY XÃ, PHƯỜNG...
BAN CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI
XÓA NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

....., ngày....tháng....năm

*

PHIẾU KÝ CAM KẾT HOÀN THÀNH
KẾ HOẠCH XÓA NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT

Kính gửi:

- Ban Chỉ đạo xóa nhà tạm, nhà đột nát tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Dân tộc và Tôn giáo.

Căn cứ Quy chế làm việc số 01-QĐ/BCĐ ngày 31/7/2025 của Tỉnh ủy Tuyên Quang về việc ban hành Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo thực hiện xóa nhà tạm, nhà đột nát trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Căn cứ Thông báo số 01-TB/TU ngày 22/7/2025 của Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà đột nát tỉnh Tuyên Quang về Thông báo kết luận của đồng chí Bí thư tỉnh ủy, Trưởng ban Ban Chỉ đạo triển khai xóa nhà tạm, nhà đột nát tỉnh tại Hội nghị ngày 22/7/2025.

Thực hiện kế hoạch số...../KH-UBND ngày8/2025 của Ủy ban Nhân dân tỉnh về triển khai tháng cao điểm triển khai xóa nhà tạm, nhà đột nát trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang;

Ban Chỉ đạo xã, phường..... cam kết triển khai hoàn thànhnhà/...nhà, đạt 100% kế hoạch thực hiện xóa nhà tạm, nhà đột nát trên địa bàn trước ngày 31/8/2025.

Ban Chỉ đạo xã, phường....chịu trách nhiệm trước Ban Chỉ đạo cấp tỉnh về nội dung cam kết này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vnpt Ioffice;
- Lưu: VT, VHXX.

TM. BAN CHỈ ĐẠO

(Số liệu nhà ở hoàn thành trong ngày/8/2025)

[illegible]

UBND XÃ, PHƯỜNG...

Mẫu số 03

**BIỂU TỔNG HỢP RÀ SOÁT THỰC TRẠNG TIẾN ĐỘ
XÓA NHÀ TẠM, NHÀ DỘT NÁT TRÊN ĐỊA BÀN XÃ, PHƯỜNG**
Số liệu theo từng tuần

STT	Tên hộ	Tiến độ				
		Làm xong móng nhà	Xây xong tường	Lợp mái tôn hoặc đổ bê tông mái xong	Chát tường, lát nền	Hoàn thiện quét vôi, sơn tường
A	B	đạt mức 30%	đạt mức 50%	đạt mức 70%	đạt mức 90%	đạt mức 100%
	TỔNG CỘNG					
1	Chương trình MTQG					
	Nguyễn Văn A..	x	x	x		
	Nguyễn Văn B..	x	x	x		
						
2	Thủ Tướng Chính phủ phát động (ngoài Chương trình MTQG)					
	Nguyễn Văn A..	x	x	x		
	Nguyễn Văn B..	x	x	x		
						

BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU NHÀ Ở THEO NGÀY ĐÃ KHỞI CÔNG TRÊN ĐỊA BÀN CÁC XÃ THUỘC TỈNH HÀ GIANG CŨ

Thuộc Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững

Số liệu tính đến ngày 04 tháng 8 năm 2025

STT	Tên đơn vị	Tổng số nhà phải thực hiện theo (sau điều chỉnh)			Số nhà đã hoàn thành		Số nhà tiếp tục phải thực hiện hoàn thành trước ngày 31/8			Ghi chú	
		Tổng số	Trong đó		Số nhà đã hoàn thành trong ngày	Số nhà đã hoàn thành lũy kế đến ngày 04/8	Tổng số	Trong đó			
			Xây mới	Sửa chữa				Xây mới	Sửa chữa		
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)	(9)	(10)		
I	Tổng số Nhà đã Khởi công, chưa hoàn thành	5.507	4.163	1.344	24	4.030	1.477	1.277	200		
	Trong đó: Xã còn 50 nhà trở lên chưa hoàn thành	2.683	2.068	615	14	1.543	1.140	993	147		
1	Xã Yên Minh	343	271	72		273	70	56	14		
2	Xã Ngọc Long	185	121	64		82	103	66	37		
3	Xã Hoàng Su Phì	206	186	20		106	100	90	10		
4	Xã Thàng Tín	114	112	2		9	105	105			
5	Xã Hồ Thầu	173	153	20		28	145	145			
6	Xã Pờ Ly Ngải	205	164	41		92	113	95	18		
7	xã Trung Thịnh	208	188	20	9	105	103	101	2		
8	Xã Tân Tiến	145	130	15		86	59	59			
9	xã Nám Dẩn	234	171	63	5	158	76	60	16		
10	xã Xín Mần	169	149	20		107	62	62	0		
11	xã Pà Vầy Sủ	171	156	15		105	66	66			
12	xã Minh Ngọc	359	150	209		289	70	35	35		

13	xã Đường Hồng	171	117	54		103	68	53	15	
	Xã có 50 nhà trở xuống chưa hoàn thành	2.248	1.640	608	10	1.911	337	284	53	
1	Xã Mèo Vạc	83	83	0		73	10	10		
2	Xã Sơn Vĩ	96	72	24		70	26	26		
3	Xã Niêm Sơn	28	21	7		24	4	4		
4	Xã Khâu Vai	298	287	11		268	30	30		
5	Xã Tát Ngà	107	81	26		83	24	24		
6	Xã Phố Báng	111	75	36		107	4	4		
7	Xã Bạch Đích	93	90	3		88	5	5		
8	Xã Thắng Mố	83	81	2		67	16	16		
9	Xã Du Già	24	22	2		23	1	1		
10	Xã Quán Bạ	117	70	47		103	14	13	1	
11	Xã Lũng Tám	81	34	47		61	20	10	10	
12	Xã Tùng Vài	83	47	36		80	3	3		
13	Xã Nghĩa Thuận	20	18	2		15	5	5		
14	Xã Bản Máy	163	154	9		128	35	35		
15	Xã Nậm Dịch	111	100	11		93	18	18		
16	Xã Thông Nguyên	42	38	4		23	19	19		
17	xã Bắc Mê	188	123	65		143	45	25	20	
18	xã Giáp Trung	65	8	57	10	52	13	1	12	
19	xã Yên Cường	294	163	131		280	14	14		
20	xã Minh Sơn	84	37	47		79	5	0	5	
21	xã Ngọc Đường (Yên Định)	77	36	41		51	26	21	5	

**BIỂU TỔNG HỢP SỐ LIỆU NHÀ Ở THEO NGÀY ĐÃ KHỞI CÔNG, CHƯA HOÀN THÀNH
TRÊN ĐỊA BÀN CÁC XÃ, PHƯỜNG, THUỘC TỈNH TUYẾN QUANG CŨ**

Thuộc Chương trình do Thủ tướng Chính phủ phát động (ngoài Chương trình Nhà ở NCC và Chương trình MTQG)

Số liệu tính đến ngày 04 tháng 8 năm 2025

SL Giám đốc

ST T	Tên đơn vị	Tổng số nhà phải thực hiện theo (sau điều chỉnh)			Số nhà đã hoàn thành		Số nhà tiếp tục phải thực hiện hoàn thành trước ngày 31/8			Ghi chú
		Tổng số	Trong đó		Số nhà đã hoàn thành trong ngày	Số nhà đã hoàn thành lũy kế đến ngày 04/8	Tổng số	Trong đó		
			Xây mới	Sửa chữa				Xây mới	Sửa chữa	
(1)	(2)	(3)=(4)+(5)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)=(9)+(10)	(9)	(10)	
I	Tổng số nhà đã khởi công, chưa hoàn thành	4.095	2.681	1.414	0	3.711	384	348	36	
	Trong đó: Xã có từ 50 nhà trở lên									
1	xã Thượng Nông	397	359	38		333	64	63	1	
2	xã Lục Hành	249	150	99		194	55	55		
	Xã có từ 50 nhà trở xuống									
1	Xã Thượng Lâm	115	53	62		108	7	7		
2	xã Lâm Bình	272	157	115		259	13	12	1	
3	xã Minh Quang	384	167	217		356	28	28		
4	xã Bình An	88	43	45		76	12	12		
5	xã Yên Hoa	166	114	52		152	14	12	2	
6	xã Hồng Thái	79	42	37		70	9		9	
7	xã Côn Lôn	272	82	190		267	5	1	4	

8	xã Nà Hang	147	98	49		142	5	4	1	
9	xã Chiêm Hóa	343	249	94		334	9	9		
10	xã Tân An	88	72	16		83	5	5		
11	xã Yên Phú	13	13			6	7		7	
12	xã Bạch Xa	27	25	2		26	1	1		
13	xã Bình Xa	62	61	1		56	6	6		
14	xã Thái Bình	66	60	6		59	7	6	1	
15	xã Tân Long	100	70	30		84	16	16		
16	xã Xuân Vân	70	44	26		62	8	8		
17	xã Yên Sơn	178	137	41		177	1	1		
18	xã Tân Trào	36	34	2		35	1	1		
19	Phường Mỹ Lâm	125	106	19		100	25	23	2	
20	Phường An Tường	45	33	12		41	4	4		
21	xã Tân Thanh	23	18	5		22	1	1		
22	xã Đông Thọ	49	46	3		35	14	14		
23	xã Trung Sơn	374	293	81		334	40	40		
24	xã Hùng Lợi	307	135	172		280	27	19	8	
24	xã Thái Hòa	20	20			20				